

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất cà phê bền vững cho HTX Ea Tân, xã Ea Tân, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk thuộc dự án Chuyển đổi nông nghiệp bền vững tại Việt Nam (VnSAT), vốn vay ngân hàng thế giới (WB)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 1992/QĐ-BNN-HTQT ngày 04/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Chuyển đổi Nông nghiệp bền vững tại Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 937/QĐ-UBND ngày 25/4/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch tài chính năm 2019 Dự án chuyển đổi nông nghiệp bền vững tại Việt Nam (VnSAT) tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 2429/QĐ-UBND ngày 27/8/2019 của UBND tỉnh về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư phát triển vốn nước ngoài nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2016-2020, năm 2019 và Kế hoạch vay lại vốn nước ngoài của các Dự án ODA năm 2019 (đợt 2);

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 235/TTr-SNN ngày 13/9/2019 về việc trình duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu; Báo cáo thẩm định số 844/BC-SKHĐT ngày 23/9/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất cà phê bền vững cho HTX Ea Tân, xã Ea Tân, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk thuộc dự án Chuyển đổi nông nghiệp bền vững tại Việt Nam (VnSAT), vốn vay ngân hàng thế giới (WB),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất cà phê bền vững cho HTX Ea Tân, xã Ea Tân, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk thuộc dự án Chuyển đổi nông nghiệp bền vững tại Việt Nam (VnSAT), vốn vay ngân hàng thế giới (WB), với nội dung chi tiết theo Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chủ đầu tư) chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã được phê duyệt, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông Vận tải, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Nơi nhận: ndlu

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các phòng: TH, NN&MT;
- Lưu VT, NN&MT (Đg-8b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]

Y Giang Gry Niê Knong

BẢNG TỔNG HỢP KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Công trình: Đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất cà phê bền vững cho HTX Ea Tân, xã Ea Tân, huyện

Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk thuộc dự án Chuyển đổi nông nghiệp bền vững tại Việt Nam (VnSAT), vốn vay ngân hàng thế giới (WB)

(Kèm theo Quyết định số **2346** /QĐ-UBND, ngày **03** tháng **10** năm 2019 của UBND tỉnh)



Số TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Xét duyệt (trước/sau)		Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng								
						Nhà tài trợ (WB)	TT 39											
I	Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu	51.695.000	Vốn của nhà tài trợ Ngân hàng thế giới (WB), Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ và vốn đóng góp của HTX Ea Tân															
1	Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu	5.066.000																
2	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng	5.778.000																
3	Thẩm định hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu	2.000.000																
4	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán	9.536.000																
5	Công tác không xác định từ thiết kế	29.315.000																
II	Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	1.321.417.000																
1	Gói thầu xây lắp (đã bao gồm chi phí hạng mục chung, bảo hiểm công trình và chi phí dự phòng)	1.241.279.000									Chào hàng cạnh tranh (SH)	1 giai đoạn 1 túi hồ sơ (1S1E)	Sau	Sau	Quý III, IV/2019	Theo đơn giá cố định	180 ngày	
2	Rà phá bom mìn	15.798.000									Chỉ định thầu (quy trình rút gọn)					Trộn gói		60 ngày
3	Giám sát thi công xây dựng công trình	38.520.000															Theo tiến độ thực hiện hạng mục công trình	
4	Kiểm toán	25.820.000				60 ngày												

[Handwritten signature]